

Số: 1291/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 1688/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Nhật D, sinh năm 1981

Thường trú: Số 28/11/1, khu phố 8, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Phương L, sinh năm 1985

Thường trú: Số 14/1, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Nhật D và bà Phạm Thị Phương L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trần Diệp T, sinh ngày 10/7/2007. Khi ly hôn, ông D và bà L thống nhất thỏa thuận giao cho bà L được nuôi con, tạm thời ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Ông Trần Nhật D tự nguyện nộp 150.000đồng án phí HNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0000072 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho ông D 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- Ủy ban nhân dân phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoàng Phương**